

Bảng tiêu chuẩn số 001/VN/04.10.2023 do VKA ban hành

CHÓ XOÁY PHÚ QUỐC

NGUỒN GỐC: Đảo Phú Quốc, Việt Nam

NGÀY THÔNG QUA BẢNG TIÊU CHUẨN CÓ HIỆU LỰC: 04/10/2023

CÔNG DỤNG: Chó săn kết hợp tốc độ.

PHÂN LOẠI THEO FCI:

Nhóm 5: Nhóm chó Spitzs – chó cổ xưa

Phân nhóm 7: Các giống có sẵn nguyên thủy.

TÓM TẮT SƠ LƯỢC VỀ GIỐNG CHÓ:

Chó Xoáy Phú Quốc là một giống chó cổ xưa, đã được thuần hóa, nuôi dưỡng và hỗ trợ trong săn thú từ người dân trên đảo Phú Quốc, Kiên Giang, Việt Nam. Đây là giống chó có đặc điểm tiêu biểu so với giống chó khác là có dải lông mọc ngược. Cực kỳ linh hoạt.

NGOẠI HÌNH CHUNG:

Có hình dáng tổng thể của chó săn đuổi mồi. Có kích thước trung bình với dải lông mọc ngược đặc biệt trên lưng. Cơ thể rất gọn gàng, nhưng rắn chắc, cơ bắp nở nang.

CÁC TỶ LỆ QUAN TRỌNG:

- Chiều dài cơ thể : Chiều cao tới bả vai = 10.5:10
- Chiều sâu lồng ngực : Chiều cao tới bả vai = 1:2
- Chiều dài mõm : Chiều dài hộp sọ = 4.5:10
- Chiều rộng sọ : chiều dài hộp sọ = 4.5:10

TÍNH CÁCH VÀ HÀNH VI:

Có thể lực tốt, bền bỉ và nhanh nhẹn, linh hoạt. Tốc độ khá nhanh, khả năng thay đổi tốc độ và hướng chạy đột ngột, đặc biệt trong những không gian ngắn, chật hẹp. Không sợ nước, leo trèo, nhảy cao rất tốt. Khả năng đào sâu. Cảnh giác, nhưng thân thiện, thích hợp nuôi để đi săn và làm bạn trong gia đình.

ĐẦU: Dài vừa phải và cân đối. Trán có những nếp nhăn dọc theo đầu khi đang chú ý.

VÙNG SỌ:

HỘP SỌ: Cong nhẹ về phía hai góc tai, bằng phẳng khi nhìn từ trên xuống.

ĐIỂM GÃY CỦA HỘP SỌ: Hơi cong nhẹ.

VÙNG MẶT:

MŨI: Sóng mũi thẳng. Mũi đen.

MŨM: Hình nón cụt thuôn đều, hơi tròn. Góc mõm rộng.

LUỖI: Có đốm màu đen. Lưỡi đen hoàn toàn được đánh giá cao.

MÔI: Màu đen. Khép gọn, mép không trễ xuống.

HÀM RĂNG: Hàm khỏe. Răng đầy đủ, dài nhọn, sắc bén và chắc khỏe. Các răng cắt kéo.

MÁ: Phát triển.

MẮT: Có kích thước trung bình, hình hạnh nhân. Mắt có màu nâu đen đến nâu. Màu mắt từ 4a trở lên theo bảng màu mắt các giống chó phổ biến của FCI.

TAI: Nằm hai bên hộp sọ. Tai thẳng đứng, hướng về phía trước, hình dáng như vỏ ốc. Góc tai rộng, độ rộng lớn hơn hoặc bằng chiều cao của tai.

CỔ: Rất chắc khỏe, nở rộng về phía vai. Hơi vòm cong rất nhẹ và giữ cho đầu hơi ngẩng cao. Da phía dưới cổ căng. Không có da trùng.

THÂN HÌNH:

ĐƯỜNG LƯNG: Thẳng.

BẢ VAI: Rất phải triển.

LƯNG: Chắc khỏe

NGỰC: Ngực khá sâu. Không quá rộng, Xương sườn bung đều, song song, cong vừa phải.

THẤT LƯNG: Chắc khỏe, gọn gàng.

MÔNG: Dốc nhẹ.

BỤNG VÀ ĐƯỜNG BỤNG DƯỚI: Rất thon.

ĐUÔI: Mềm, linh hoạt. Ngắn vừa phải, đuôi không dài đến khoeo chân sau. Đóng thấp, khi dựng lên tạo đường cong như cánh cung nhưng chóp đuôi không chạm tới sống lưng.

CÁC CHI:

CHÂN TRƯỚC:

HÌNH DÁNG CHUNG: Hai chân thẳng và song song với nhau khi nhìn từ phía trước, cách nhau vừa phải.

VAI: Xiên 105-110 độ, nổi rõ ở trên.

CẰNG CHÂN TRÊN: Thẳng, săn chắc.

KHUYU CHÂN: Khỏe, linh hoạt. Đặt thẳng với vai và sát với cơ thể.

CẰNG CHÂN TRƯỚC: Thẳng. Xương chắc khỏe.

CỔ CHÂN TRƯỚC: Thăng khi nhìn từ phía trước, xiên không đáng kể khi nhìn từ phía bên.

BÀN CHÂN TRƯỚC: Khá dài, hình bầu dục, có đệm chân dày. Ngón chân chụm, khít và nhô cao. Móng phải có màu đen hoặc nâu.

CHÂN SAU:

HÌNH DÁNG CHUNG: Cơ bắp phát triển. Hai chân sau thẳng, song song khi nhìn từ trực diện phía sau.

ĐŨI: Rất nở nang, săn chắc và cơ bắp.

GÓI: Khỏe, cong rất nhẹ.

CẰNG CHÂN: Thăng. Xương chắc khỏe.

KHOEO: Chắc khỏe, góc gấp khúc vừa phải.

CỔ CHÂN: Thăng và song song khi nhìn từ phía sau.

BÀN CHÂN SAU: Hình bầu dục, có đệm chân dày. Ngón chân chụm, khít và nhô cao. Móng phải có màu đen hoặc nâu.

BƯỚC CHẠY / CHUYỂN ĐỘNG

Bước chạy nhẹ nhàng, khoan thai nhưng vững chắc. Với tốc độ trung bình thì các bàn chân tạo thành hai đường thẳng song song trên mặt đất. Các chân không đá vào trong cũng như ra ngoài. Khi chạy nước kiệu, đầu chó ngẩng cao vừa phải, đuôi dựng cong uyển chuyển, không chạm vào lưng.

DA: Căng, ôm sát cơ thể.

LÔNG: Lông ngắn, sợi lông thô và cứng. Chiều dài lông ở thân từ 1-2cm. Chiều dài của lông bờm lưng và lông đuôi không dài quá 5 cm. Bờm lưng là một dải lông mọc ngược dọc theo sống lưng và nhìn ngang nổi rõ trên lưng. Chiều dài bờm lưng dài hơn ½ chiều dài của lưng, độ rộng của bờm lưng không vượt quá độ rộng của lưng.

MÀU LÔNG: Màu đen, màu vàng, màu vện với các sọc đen trên nền màu vàng.

KÍCH THƯỚC:

CHIỀU CAO ĐẾN BẢ VAI (cm):	ĐỰC: 48 - 56	CÁI: 46 - 52
CÂN NẶNG (kg):	ĐỰC: 15 - 20	CÁI: 12 - 18

LỖI:

Bất kỳ sự khác biệt nào so với các điểm nêu trên đều được coi là một lỗi và mức độ nghiêm trọng của lỗi cần được xem xét phải tương xứng với mức độ và ảnh hưởng của nó đối sức khỏe và chức năng của con chó.

LỖI CẦN LOẠI BỎ KHỎI CUỘC THI:

- Chó hung dữ hoặc quá nhút nhát.
- Các con chó có những đặc điểm bất thường về hình thể và thần kinh cần phải loại bỏ.
- Không có dải lông mọc ngược. Bờm lưng ngắn hơn $\frac{1}{2}$ chiều dài lưng hoặc độ rộng của bờm lưng vượt quá độ rộng của lưng.
- Các tỷ lệ quan trọng không đúng với tiêu chuẩn.
- Bị bệnh u nang biểu bì (Dermoid Sinus Cyst - DSC).
- Thiêu răng (trừ 01 răng tiền hàm PM1).
- Mũi không phải màu đen.
- Mép, môi, viền mắt, mi mắt, móng chân đều màu sáng.
- Mắt: Màu mắt nhạt hơn màu 4a (vàng, xanh...). Hai mắt khác màu nhau.
- Chiều dài lông ở thân dưới 1cm.
- Lông nhung.
- Không đúng màu lông tiêu chuẩn.

GHI CHÚ:

- Chó đực phải có đủ 2 tinh hoàn phát triển bình thường và nằm trong bìu.
- Chỉ với cá thể có sức khỏe tốt, đặc tính bình thường và có đặc trưng giống đúng với bảng tiêu chuẩn mới nên dùng để nhân giống.

GIẢI PHẪU HỌC MẶT PHẪNG



